

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHƯ THANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CKHS-ĐKĐĐ

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra xác minh về nguồn gốc, thời điểm và chủ sử dụng đất đối với các thửa đất thu hồi để thực hiện dự án: Đường Bến En đi trung tâm thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh (nay là xã Như Thanh), tỉnh Thanh Hoá

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Theo BD 299 (bản đồ ĐC)		Theo BD thực hiện dự án		Diện tích đất (m ²)	Loại đất	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
			Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Tờ bản đồ số								
1	Ông Hoàng Đình Hội và bà Lê Thị Hương	Bến Sung 4	280	11	73	1	400	ONT	1962	Bố mẹ khai hoang sử dụng ổn định, liên tục và thừa kế lại	Có nhà ở		Không	Phù hợp
							73	1	288,3		CLN	1962		
2	Ông Nguyễn Văn Cầu và bà Lê Thị Xoan	Bến Sung 4	239	11	23	1	150	ONT	1976	Nhận chuyển nhượng QSD đất từ ông Liệu, bà Lâm, có nguồn gốc từ năm 1976	Có nhà ở		Không	Phù hợp
							69,2	CLN	1976		Trồng CLN			
3	Bà Nguyễn Thị Xuân	Bến Sung 4			51	1	132,5	HNK	1965	Bố mẹ khai hoang sử dụng ổn định, liên tục và thừa kế lại	Trồng CHN		Không	Phù hợp
							60	NTS	1965					
4	Ông Trần Quang Vinh	Bến Sung 4	319	22	75	1	292	ONT	1987	Do Bố mẹ cho tặng và làm nhà từ năm 1987	Có nhà ở		Không	Phù hợp
							567,9	CLN	1987		Trồng CLN			

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Theo BD 299 (bản đồ ĐC)		Theo BD thực hiện dự án		Diện tích đất (m ²)	Loại đất	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch	
			Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Tờ bản đồ số									
5	Bà Hoàng Thị Hương	Bến Sung 4			67	1	100	ONT	2015	Đất do bố mẹ cho tặng và làm nhà ở năm 2015	Có nhà ở		Không	Phù hợp	
							6	CLN	2015		Trồng CLN				
6	Ông Doãn Kế Thế và bà Lê Thị Chung	Bến Sung 4	267	22	63	1	250	ONT	1965	Thừa kế từ bố mẹ và sử dụng ổn định, liên tục	Có nhà ở		Không	Phù hợp	
							336,4	CLN	1965		Trồng CLN				
7	Bà Phạm Thị Lan	Bến Sung 4	257	11	59	1	200	ONT	1978	Nhận chuyển nhượng từ nhà bà Quý Hạnh	Có nhà ở		Không	Phù hợp	
			257	11			43,2	CLN	1978		Trồng CLN				
8	Ông Nguyễn Văn Lý và bà Lê Thị Hiền	Bến Sung 4	256	11	54	1	200	ONT	1985	Bố mẹ cho tặng	Có nhà ở		Không	Phù hợp	
			256	11	54	1	152	CLN	1985		Trồng CLN				
					54	1	16,4	CLN			Trồng CLN				
9	Ông Nguyễn Văn Tý và bà Nguyễn Thị Thu	Bến Sung 4	224	22	52	1	200	ONT	1960	Bố mẹ khai hoang sử dụng ổn định, liên tục và thừa kế lại	Có nhà ở		Không	Phù hợp	
					52	1	174,7	CLN	1960		Trồng CLN				

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Theo BD 299 (bản đồ ĐC)		Theo BD thực hiện dự án		Diện tích đất (m ²)	Loại đất	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
			Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Tờ bản đồ số								
10	Ông Lê Huy Quân và bà Lê Thị Biên	Bến Sung 4	252	11	49	1	303,3	ONT	1960	Nhận chuyển nhượng từ hộ ông An sử dụng từ năm 1960	Có nhà ở		Không	Phù hợp
			252	11			339	CLN	1960		Trồng CLN		Không	Phù hợp
							168,3	CLN			Trồng CLN		Không	Phù hợp
11	Bà Phạm Thị Nhung và ông Phạm Xuân Hời	Bến Sung 4	252	11	48	1	230	ONT	1960	Bố mẹ khai hoang sử dụng ổn định, liên tục và thừa kế lại	Có nhà ở		Không	Phù hợp
			252	11	48	1	141	CLN	1960		Trồng CLN		Không	Phù hợp
					48	1	9	CLN			Trồng CLN		Không	Phù hợp
12	Ông Trần Quang Bình và bà Ngân Thị Huệ	Bến Sung 4	296	22	68	1	300	ONT	1979	Nhận cho tặng từ ông Kiều Đình Hùng	Có nhà ở		Không	Phù hợp
							115,4	CLN	1979		Trồng CLN			
13	Nguyễn Mạnh Phương	Bến Sung 4			21	1	80	ONT	1992	Nhận cho tặng từ bố mẹ	Có nhà ở		Không	Phù hợp
							14,6	CLN	1992		Trồng CLN			
14	Nguyễn Mạnh Tiến	Bến Sung 4	238	11	33	1	80	ONT	1970	Bố mẹ khai hoang sử dụng ổn định, liên tục và thừa kế lại	Có nhà ở		Không	Phù hợp
			238	11			148	CLN	1970		Trồng CLN			

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Theo BD 299 (bản đồ ĐC)		Theo BD thực hiện dự án		Diện tích đất (m ²)	Loại đất	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
15	Ông Lê Văn Bình và bà Phạm Thị Hoa	Bến Sung 4	237	11	35	1	123	ONT	2002	Nhận chuyển nhượng của bag Nguyễn Thị Dần năm 2002	Có nhà ở		không	Phù hợp
							24,6	CLN	2002		Trồng CLN		không	Phù hợp
16	Bà Lường Thị Xuân	Bến Sung 4	237	11	34	1	125	ONT	2000	Nhận chuyển nhượng từ bà Nguyễn Thị Dần năm 2000	Có nhà ở		không	Phù hợp
							100,6	CLN	2000		Trồng CLN		không	Phù hợp
17	Ông Nguyễn Văn Bình và bà Vũ Thị Thìn	Bến Sung 4		11	4	1	166	CLN	1990	Nhà nước giao đất	Có nhà ở		không	Phù hợp
							189,1	ONT	1990		Trồng CLN		không	Phù hợp
18	Ông Phạm Ngọc Toán	Bến Sung 4	191(1)	22	43	1	66,2	CLN	1991	Nhận chuyển nhượng từ nhà ông Cấu Xoan	Trồng CLN		không	Phù hợp
19	Bà Nguyễn Thị Thuỷ	Bến Sung 4	906	66	42	1	70	ONT	1960	Nhận cho tặng từ bà Nhung có nguồn gốc từ năm 1960	Có nhà ở		không	Phù hợp
			906	66			99	CLN	1960		Trồng CLN		không	Phù hợp
20	Ông Lê Khắc Lâm	Bến Sung 4	295	22	66	1	145	ONT	1960	Bố mẹ khai hoang sử dụng ổn định, liên tục và thừa kế lại	Có nhà ở		không	Phù hợp
							249	CLN	1960		Trồng CLN		không	Phù hợp

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Theo BD 299 (bản đồ ĐC)		Theo BD thực hiện dự án		Diện tích đất (m ²)	Loại đất	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
21	Ông Lê Hà Bình	Bến Sung 4	223	22	50	1	100	ONT	1960	Ông bà khai hoang sử dụng ổn định, liên tục và thừa kế lại	Có nhà ở		không	Phù hợp
							153,3	CLN	1960		Trồng CLN		không	Phù hợp
22	Bà Lê Thị Mai	Bến Sung 4			56	1	388,1	CLN	1960	Bố mẹ khai hoang sử dụng ổn định, liên tục và thừa kế lại	Trồng CLN		không	Phù hợp
23	Ông Lê Sỹ Việt	Bến Sung 4	190(1)	22	36	1	100	ONT	1960	Nhận chuyển nhượng từ bà Nhung, đất có nguồn gốc từ năm 1960	Trồng CLN		không	Phù hợp
							119	CLN	1960		Trồng CLN			
					2	1	275,6	LUC			Trồng CLN		không	Phù hợp
24	Bà Lê Thị Thử	Bến Sung 4	137	67	24	1	70,7	CLN	1960	Nhận chuyển nhượng từ bà Ké, có nguồn gốc từ năm 1960	Trồng CLN		không	Phù hợp
							23,8	ONT	1960		Có nhà ở		không	Phù hợp
25	Hoàng Minh Tú	Bến Sung 4	237	11	32	1	85	ONT	1777	Nhận cho tặng từ Bố mẹ	Có nhà ở		không	Phù hợp
							7,6	CLN	1977		Trồng CLN		không	Phù hợp
26	Ông Lê Khắc Quế và bà Trần Thị Loan	Bến Sung 4	852	22	66	1	147	CLN	1960	Nhận cho tặng từ Bố mẹ có nguồn gốc từ năm 1960	Có nhà ở		không	Phù hợp

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Theo BD 299 (bản đồ ĐC)		Theo BD thực hiện dự án		Diện tích đất (m ²)	Loại đất	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
27	Trương Văn Lập	Bến Sung 4			40	1	88,3	HNK		Nhận chuyển nhượng có nguồn gốc từ năm 1960	Trồng CLN		không	Phù hợp
28	Nguyễn Ngọc Tuấn	Bến Sung 4	0	10	12	1	456,4		1992	Nhận cho tặng từ bố mẹ là Nguyễn Bá Cừ	Có nhà ở		không	Phù hợp
											Trồng CLN		không	Phù hợp

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày ký danh sách công khai. Tại địa điểm: Nhà Văn hoá thôn Bến Sung 4, xã Như Thanh và UBND xã Như Thanh.

Cá nhân, tổ chức không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì yêu cầu phản ánh bằng văn bản hoặc liên hệ trực tiếp về UBND xã Như Thanh (qua phòng Kinh tế) để được giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- Chi nhánh VPĐK đất đai Như Thanh (phối hợp);
- Các xã, phường trên địa bàn tỉnh (phối hợp);
- Văn phòng HĐND-UBND xã (niêm yết);
- Trung tâm cung ứng DVC xã Như Thanh (để thông báo);
- Thôn Bến Sung 4, xã Như Thanh (Thông báo và Niêm yết);
- Trang thôn tin điện tử UBND xã (để công khai);
- Lưu VT; KT.

Như Thanh, ngày tháng năm 2026

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Thu Phương